

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2022/HSST

Ngày: 29 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 240/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2022, đối với:

- ***Bị cáo:*** Trịnh Trọng Ch, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/10/1972

Nơi cư trú: Tổ 9, phường T, thành phố TN, tỉnh TN.

Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ 12, phường PX, thành phố TN, tỉnh TN

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông: Trịnh Trọng L và bà Lê Thị N (đều đã chết); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01.

+ Tại bản án số 59/2015/HSST ngày 11/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Trịnh Trọng Ch 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất

ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

Ông Vũ Ngọc A, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 9, phường TL, thành phố TN, tỉnh TN

- *Người tham gia tố tụng khác:* Tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Nguyễn Văn T - Chiến sỹ Đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố Thái Nguyên (có mặt)

2. Ông Đinh Minh H - Chiến sỹ Đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an thành phố Thái Nguyên (có mặt)

3. Ông Dương Văn M – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

4. Ông Phó Thanh T – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 04/6/2022, tổ công tác của công an phường TL, thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 5 của phường thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Trịnh Trọng Ch và tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải Chí đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa bột màu trắng giao cho tổ công tác, Chí khai là Heroin. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trịnh Trọng Chí có khối lượng 0,315 gam rồi niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 805/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận: “*chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,315 gam*”.

Tại cơ quan điều tra Trịnh Trọng Ch đã khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 04/6/2022, Chí đi bộ một mình từ nhà đến khu vực nghĩa trang thuộc phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Ch gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroin được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, Chí cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng, vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác

công an phường TL, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 0,304 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 251/CT-VKSTPTN, ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trịnh Trọng Chí về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phần luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 251/CT-VKSNDTP ngày 05/8/2022 đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Trọng Ch mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy :

- 01 bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 0,304 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 bì biên phong ký hiệu L bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Trọng Ch tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 04/6/2022, tại khu vực tổ 5, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, Trịnh Trọng Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng là 0,315 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo Chí khai là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nghĩa trang phường TL, thành phố TN với số tiền là 200.000 đồng.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,315 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của Trịnh Trọng Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số **251/CT-VKSTPTN ngày 05/8/2022** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.

...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi ra trại trở về bị cáo không chịu tu chí làm ăn mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là *“Tái phạm”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai mẹ bị cáo là bà Lê Thị Nhuận tham gia kháng chiến chống Pháp và được nhà nước tặng thưởng huân huy chương hạng 3 nhưng bị cáo không xuất trình được nên HĐXX không xem xét.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án*:

Nguồn gốc số ma túy loại Heroin, Trịnh Trọng Ch khai mua của một người đàn ông không quen biết (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở khu vực nghĩa trang thuộc phường TL, thành phố TN. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông trên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7]. *Vật chứng vụ án*:

Số ma túy thu giữ của bị cáo và các vỏ bao thu giữ ban đầu, hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì niêm phong ký hiệu C1, L là vật cấm lưu thông, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng Ch phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2.2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng Ch 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa 0,304 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 bì **niêm** phong ký hiệu L bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 277 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, ngày 05/8/2022).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trịnh Trọng Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

Trần Xuân Viện Phạm Lành

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Duyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên

